

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 68/2019/HS-PT

Ngày 03-10-2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiêm

Ông Lộc Sơn Thái

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Hà Đức C cùng đồng phạm, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2019/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Hà Đức C, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1980 tại huyện Đì, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nguyên giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; đảng, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng) dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Duy T và bà La Thị T; có vợ là Vi Hồng P, có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt để tạm giam từ ngày 06-8-2018 đến nay; có mặt.

2. Lành Văn T, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1985 tại huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nguyên làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Công M và bà Trần Thị H; có vợ là Bùi Thị T và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo, có liên quan đến kháng cáo:*

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T:*

1. Bà Trần Thị N, sinh năm 1967, là vợ của ông Nguyễn Văn T; có mặt.

2. Anh Nguyễn Trường S, sinh ngày 02 tháng 7 năm 2003, là con của ông Nguyễn Văn T.

Cùng trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

3. Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1989, là con của ông Nguyễn Văn T. Trú tại: Khu 6, thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Trường G, anh Nguyễn Trường S: Bà Trần Thị N, sinh năm 1967. Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (Giấy ủy quyền ngày 20 tháng 9 năm 2018); có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hà Duy H, sinh năm 1978. Trú tại: Đường N, phường K, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 05-8-2018, Hà Duy H trên đường đi làm về thì thấy có ánh đèn pin trên đồi thông của gia đình Lành Văn T ở đồi P thuộc thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Nghi ngờ có người ăn trộm nhựa thông nhà Lành Văn T nên Hà Duy H về nhà cất đồ rồi sang nhà gọi Lành Văn T và báo: Có người trộm nhựa thông nhà mày đấy, có đi không, Lành Văn T hỏi lại Hà Duy H: Anh có đi không? Hà Duy H nhất trí đi. Sau đó, Hà Duy H đi về nhà cầm 01 đèn pin và 01 khúc cây củi dài 1,1 m, Lành Văn T mang theo 01 đèn pin. Trên đường đi, Lành Văn T nhặt 01 cành cây dài 1,2m. Cả hai cùng đi đến khu vực đồi P thì không thấy ánh đèn nữa nên đi về nấp ở đường mòn gần khu ruộng Y, hướng đi lên đồi S, chờ khoảng 15 phút sau thì thấy ánh đèn pin từ đồi S đi đến. Khi ánh đèn đến cách chỗ nấp khoảng 03m, Hà Duy H và Lành Văn T lao ra soi đèn pin vào mặt người đang đi đến thì nhận ra Nguyễn Văn T. Khi đó Nguyễn Văn T một tay cầm đèn pin, một tay xách túi nylon màu xanh bên trong đựng nhựa thông. Hà Duy H và Lành Văn T hô: Đứng lại, Nguyễn Văn T quay đầu định bỏ chạy, Lành Văn T dùng cành cây chuẩn bị từ trước vụt 02 phát vào vùng đầu và vai của Nguyễn Văn T. Nguyễn Văn T ngồi xồm xuống, hai tay che đầu, Lành Văn T bỏ cành cây và cầm lấy hai tay của Nguyễn Văn T vặn ra đằng sau lưng để giữ không cho Nguyễn Văn T bỏ chạy. Sau đó, Lành Văn T bảo Hà Duy H giữ tay Nguyễn Văn T để Lành Văn T gọi điện báo trưởng thôn đến giải quyết nhưng không gọi được. Hà Duy H giữ tay Nguyễn Văn T khoảng 05 phút không thấy Nguyễn Văn T chống cự thì thôi không giữ nữa.

Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, Hà Đức C đang ở nhà thì nghe thấy tiếng ồn ào ở đường mòn vào đồi S, cách nhà khoảng 200m, Hà Đức C bật đèn pin điện

thoại đi về hướng có ánh đèn và tiếng ồn ào. Khi Hà Đức C đến nơi thì thấy Nguyễn Văn T đang ngồi bệt dưới đất, chân trái duỗi thẳng, chân phải co, đầu mũi chân trái có một túi nilon màu xanh đựng nhựa thông, mặt Nguyễn Văn T hướng về phía Quốc lộ 4B. Nhìn thấy Nguyễn Văn T như vậy, đồng thời nghe thấy mọi người nói: Suốt ngày trộm cắp, không chịu làm ăn... thì Hà Đức C biết là Nguyễn Văn T đi trộm cắp nhựa thông bị bắt giữ, do bức tức nên Hà Đức C liền tiến về phía bên trái Nguyễn Văn T đang ngồi, dùng chân phải (đang đi dép tông, loại dép tông có dây bằng cao su, đế bằng xốp, cỡ 38) đá một phát trúng vào vùng mạn sườn trái của Nguyễn Văn T. Bị đá, Nguyễn Văn T kêu ư, hai tay ôm bụng nằm ngửa ra đất khoảng 01 phút thì ngồi dậy, chân trái duỗi, chân phải co. Mọi người cầm đèn pin soi vào người Nguyễn Văn T thì Hà Đức C thấy trên đỉnh đầu của Nguyễn Văn T chảy máu, trước mặt Nguyễn Văn T có một vũng máu nhỏ trên nền đất, Hà Đức C có hỏi: Bị ngã hay bị đánh, Nguyễn Văn T trả lời: T đập, thẳng T đập. Lành Văn T thấy Nguyễn Văn T như vậy nên đi gọi trưởng thôn đến giải quyết, khi đi đến nhà văn hóa thôn thì gặp bà Lý Thị T trưởng thôn và ông Vi Phương T là Công an viên. Lành Văn T nói lại sự việc cho hai người này biết. Khi bà Lý Thị T và ông Vi Phương T đến nơi xảy ra vụ việc thì thấy Nguyễn Văn T vẫn ngồi bệt dưới đất, lúc xoay sang trái, lúc xoay sang phải rồi nằm im bất động, mọi người soi vào mắt không thấy phản ứng gì, xác định Nguyễn Văn T đã chết nên bà Lý Thị T gọi điện báo Công an xã và Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đến giải quyết.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 97/2018/TT ngày 27-8-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Nguyên nhân Nguyễn Văn T chết: Trụy tim mạch do mất máu, hậu quả của vỡ lách do ngoại lực tác động.

Quá trình khám nghiệm tử thi cho thấy: Vùng đỉnh phải có vết thương rách da cơ, bờ mép tương đối sắc gọn, đáy có cầu nối tổ chức vết có diện 03 x 0,2 cm; vùng đỉnh cằm có vết thương bờ mép nham nhở, đáy có cầu nối tổ chức, diện 01 x 0,2 cm; vùng đỉnh cằm có vết sưng nề, bầm tím, đường kính 02 x 01 cm; vùng ngực phải có vết bầm tím, xây xước, vị trí cách mép dưới xương đòn 05cm, cách núm vú phải 08cm, cách đường ức 05 cm; vết có tổng diện 02 x 1,5cm; dưới vết này có vết xây xước nhỏ, diện 0,7 x 0,1cm; vùng 1/3 mặt trước cánh tay trái có vết bầm tím, diện 11 x 04 cm.

Cơ quan điều tra đã có Quyết định trưng cầu giám định mức độ thương tích đối với các vết thương của Nguyễn Văn T do Lành Văn T gây ra. Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn đã có Công văn số 15 ngày 16-10-2018 từ chối giám định tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn T do không đủ căn cứ giám định. Ngày 14-11-2018, Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn có công văn đề nghị Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn giải thích lý do từ chối giám định. Ngày 19-11-2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn giải thích lý do từ chối giám định do không đủ căn cứ và vượt quá khả năng chuyên môn. Ngày 18-4-2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định trên hồ sơ tại Viện Pháp y quốc gia các vết thương của Nguyễn Văn T. Tại Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 12/19/GDPY-HS ngày 06-5-2019 của Viện Pháp y quốc gia kết luận: Vết thương vùng đỉnh phải kích thước (03 x 0,2)cm: 01%; vết thương vùng đỉnh cằm kích thước (01 x 02) cm: 01%. Đây là những vết thương có kích thước

nhỏ, không có khả năng gây chết cho nạn nhân. Nếu nạn nhân không chết, hai vết thương này sẽ để lại sẹo kích thước nhỏ, không ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T là 02%. Các vết bầm tím, xây xước da trên cơ thể nếu bệnh nhân không chết sẽ không để lại sẹo và Thông tư 20 không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do loại hình thương tích này. Thương tích do vật tày tác động trực tiếp vào hai vị trí vùng đỉnh đầu với lực không lớn gây ra. Các vết bầm tím, sưng nề trên cơ thể do vật tày tác động gây nên. Nạn nhân có hội chứng cơ gan (theo kết luận giám định pháp y tử thi bệnh cảnh này không làm lách tự vỡ). Lách vỡ do hậu quả của chấn thương. Bệnh gan sẽ làm giảm hoạt động của các yếu tố đông máu nên nếu lách vỡ sẽ làm cho tình trạng nặng hơn.

Tại Kết luận số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 02-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số nhựa thông thu giữ tại hiện trường là 3kg trị giá 100.500 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2019/HS-ST ngày 18-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hà Đức C, Lành Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134, các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hà Đức C 05 (năm) năm tù. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lành Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Hà Đức C và đại diện của bị hại bà Trần Thị N. Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 140.000.000 đồng. Trong đó, gia đình bị cáo bồi thường trực tiếp bằng tiền mặt số tiền 90.000.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn số tiền 50.000.000 đồng theo Biên lai số AA/2010/004681 ngày 22-10-2018 và Biên lai số AA/2010/004682 ngày 24-10-2018. Buộc bị cáo Lành Văn T có trách nhiệm bồi thường cho đại diện bị hại là bà Trần Thị N số tiền 12.000.000 đồng. Số tiền này nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn theo Biên lai thu tiền số AA/2010/004683, ngày 25-10-2018. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị N kháng cáo phần tội danh của bị cáo Hà Đức C; yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo, không cho bị cáo Lành Văn T được hưởng án treo; yêu cầu Lành Văn T bồi thường cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng; yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Duy H; giám định lại tỷ lệ thương tích của bị hại do bản kết luận của Viện Pháp y Quốc gia chưa đúng và chưa xác định được đầy đủ.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị N đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu xét xử các bị cáo Hà Đức C, Lành Văn T về tội Giết người; xử lý trách nhiệm hình sự

đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Duy H với vai trò đồng phạm cùng với các bị cáo Hà Đức C, Lành Văn T về tội Giết người; xử phạt Hà Đức C, Lành Văn T mỗi bị cáo 07 năm tù bởi đây là mức khởi điểm của khung hình phạt mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm; yêu cầu Hà Đức C, Lành Văn T, Hà Duy H phải liên đới cùng nhau bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng, nếu 3 người này không nhất trí bồi thường thêm số tiền 80.000.000 đồng thì đề nghị giữ nguyên phần bồi thường thiệt hại tại Bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Đức C, Lành Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Duy H đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Trên cơ sở các chứng cứ tài liệu đã được thẩm vấn, công khai làm rõ tại phiên tòa có đủ căn cứ khẳng định Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo Hà Đức C, Lành Văn T về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Hà Đức C 05 năm tù, xử phạt bị cáo Lành Văn T 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách là đúng quy định của pháp luật. Nên không có căn cứ để tăng hình phạt đối với các bị cáo. Quá trình Lành Văn T đánh Nguyễn Văn T, thì Hà Duy H không được tham gia, không gây thương tích cho bị hại, Hà Duy H chỉ được Lành Văn T nhờ giữ tay bị hại để Lành Văn T thông báo sự việc với chính quyền địa phương đến giải quyết. Nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự với Hà Duy H. Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Hà Đức C, Lành Văn T và Hà Duy H liên đới bồi thường thiệt hại thêm số tiền 80.000.000 đồng, nếu những người này không chấp nhận thì đề nghị giữ nguyên mức bồi thường thiệt hại tại Bản án sơ thẩm. Vấn đề này tại phiên tòa đã được làm rõ, cụ thể: Hà Đức C, Lành Văn T, Hà Duy H không chấp nhận bồi thường thiệt hại thêm 80.000.000 đồng nên cần giữ nguyên việc bồi thường thiệt hại tại Bản án hình sự sơ thẩm. Tại cấp phúc thẩm đại diện hợp pháp của bị hại không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ và căn cứ nào mới cho yêu cầu kháng cáo đã đưa ra. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu xét xử bị cáo Hà Đức C, Lành Văn T về tội Giết người, Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ vào các kết luận giám định, kết quả điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại các phiên tòa có đủ

căn cứ xác định: Tội ngày 05-8-2018, bị cáo Lành Văn T đã có hành vi dùng một cành cây dài 1,2m, có đường kính 03cm, một đầu có ba chạc để đánh vào đầu, vai, cổ của Nguyễn Văn T. Đối với các vết thương này, quá trình trả hồ sơ để điều tra bổ sung Viện Pháp y quốc gia đã có Kết luận giám định đối với các thương tích do Lành Văn T gây ra cho Nguyễn Văn T có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Bị cáo Hà Đức C đã có hành vi dùng chân phải đá một phát vào mạn sườn trái của Nguyễn Văn T hậu quả dẫn đến việc Nguyễn Văn T tử vong vì truy tim mạch do mất máu hậu quả của vỡ lách do ngoại lực tác động. Khi đánh bị hại, các bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại. Hành vi của Lành Văn T và Hà Đức C là độc lập với nhau, không có sự bàn bạc và được thực hiện tại hai thời điểm khác nhau; đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng các bị cáo phạm tội Giết người là không có căn cứ. Do đó, bị cáo Lành Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Hà Đức C bị xử phạt về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hà Duy H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc Lành Văn T và Hà Đức C gây thương tích cho Nguyễn Văn T không có sự tham gia của Hà Duy H, bản thân Hà Duy H không có sự bàn bạc, giúp sức. Sau khi đánh Nguyễn Văn T, Lành Văn T đã nhờ Hà Duy H giữ tay Nguyễn Văn T để Lành Văn T gọi điện thông báo cho trưởng thôn đến giải quyết và việc giữ tay này chỉ để nhằm cho Nguyễn Văn T không chạy được. Hành vi của Hà Duy H không gây thương tích cho Nguyễn Văn T, do đó không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hà Duy H.

[3] Đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Hà Đức C và Lành Văn T, xử phạt mỗi bị cáo 07 năm tù, không cho bị cáo Lành Văn T được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, đồng thời cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các quy định và điều kiện để được hưởng án treo thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 05 năm tù đối với bị cáo Hà Đức C; 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách đối với bị cáo Lành Văn T là phù hợp, có đủ sức để răn đe tội phạm và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ nào khác để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo mà đại diện hợp pháp của bị hại đã đưa ra.

[4] Đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu tăng thêm mức bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử thấy: Tại cấp sơ thẩm bị cáo Hà Đức C và đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường tất cả các khoản thiệt hại là 140.000.000 đồng; ngoài ra, Tòa án ghi nhận

bị cáo Lành Văn T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 12.000.000 đồng tiền tổn thất về mặt tinh thần. Tất cả các khoản bồi thường này đã bồi thường xong. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Hà Đức C, Lành Văn T và Hà Duy H phải liên đới bồi thường thiệt hại thêm số tiền 80.000.000 đồng. Nếu những người này không chấp nhận thì đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên mức bồi thường thiệt hại tại Bản án hình sự sơ thẩm. Yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại đưa ra không được Hà Đức C, Lành Văn T, Hà Duy H chấp nhận. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại cũng không xuất trình thêm được chứng cứ, tài liệu nào khác để tăng thêm mức bồi thường thiệt hại. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại mà người đại diện hợp pháp của bị hại đã đưa ra.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Trần Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 18-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Đức C và Lành Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt

2.1 Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134, các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hà Đức C 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giam là ngày 06-8-2018.

2.2 Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lành Văn T 09 (chín) tháng tù; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 18-7-2019.

Giao bị cáo Lành Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 586, 587, 590, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

3.1 Công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng giữa bị cáo Hà Đức C và đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị N, cụ thể: Bị cáo Hà Đức C phải bồi thường thiệt hại về tính mạng của bị hại Nguyễn Văn T cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị N với tổng số tiền là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng). Xác nhận gia đình bị cáo Hà Đức C đã bồi thường trực tiếp bằng tiền mặt số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) và đã nộp số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) theo các Biên lai thu tiền AA/2010/004681 ngày 22-10-2018, Biên lai thu tiền số AA/2010/004682 ngày 24-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

3.2 Ghi nhận bị cáo Lành Văn T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị Ngọc số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Xác nhận gia đình bị cáo Lành Văn T đã nộp số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) theo Biên lai thu tiền AA/2010/004683 ngày 25-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Trần Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Đ, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Người có QLNVLQĐVA;
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa